

Bản án số:48/2024/HS-ST
Ngày 28/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Khoa và bà Nguyễn Thị Kim Trình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhân Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **H Thị Thúy M**; sinh ngày: 17/02/1956 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/10; Bố đẻ: H Văn D (Đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị L, sinh năm: 1921; Chồng: Phan Đình G, sinh năm 1947; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024. Bị cáo thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến ngày 10/8/2024.

2. Họ và tên: **Phạm Thị H**, sinh ngày: 02/01/1978 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 7, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Bố đẻ: Phạm Xuân H, sinh năm 1953; Mẹ đẻ: Bùi Thị Ch, sinh năm 1956; Chồng: Cù Trung Th (đã chết); Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024. Bị cáo thi Hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đến ngày 10/8/2024.

3. Họ và tên: Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 02/8/1971 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Ao Vèn, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Đình Ph (đã chết); Mẹ đẻ: Hoàng Thị V, sinh năm 1937; Vợ: Đinh Thị Hồng L, sinh năm 1974; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024. Bị cáo thi Hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến ngày 10/8/2024.

4. Họ và tên: Trương Phú H, sinh ngày: 26/4/1974 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; Nơi cư trú: Phố Phú Gia, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 07/12; Bố đẻ: Trương Phú Thôi (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hạp, sinh năm: 1946; Vợ: Nguyễn Thị Lanh, sinh năm 1974; Con: 04 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024. Bị cáo thi Hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến ngày 10/8/2024.

5. Họ và tên: Triệu Thị C; sinh ngày: 03/11/1967 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Liên THnh, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 05/10; Bố đẻ: Triệu Văn **Ch** (Đã chết); Mẹ đẻ: Triệu Thị Đ (đã chết); Chồng: Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1971 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không;

- Lịch sử bản thân:

+ Tại bản án số 18 ngày 25/5/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xử phạt 21 tháng tù về tội “Chứa mại dâm, môi giới mại dâm”;

+ Tại bản án số 101 ngày 28/11/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024. Bị cáo thi Hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến ngày 10/8/2024.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H: Bà **Đinh Thị Hạnh** – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước tỉnh Phú Thọ.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/4/2024, tại nH ở của H Thị Thúy M, ở khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Thanh Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H Thị Thúy M, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương khi M đang có Hnh vi chứa chấp cho Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Phạm Thị Cương đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền tại nH ở của mình. Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.800.000đ; 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa màu xanh vàng, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện để điều tra, làm rõ nội dung vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các đối tượng khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 10/4/2024, khi M đang ở nH tại khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn thì có Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương đến nH chơi, uống nước. Quá trình ngồi uống nước, Cương, Ph, Trương Phú H và Phạm Thị H cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền. M nghe thấy vậy thì bảo các đối tượng ngồi tại Ph khách nH mình để đánh bạc, sau đó M lấy 01 chiếu nhựa màu xanh vàng của gia đình trải ra giữa Ph khách rồi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn trong nH M ra để Cương, Ph, Trương Phú H và Phạm Thị H ngồi xuống chiếu đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Về cách thức đánh bạc, các đối tượng thống nhất như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Khi chơi, người chia bài lần lượt chia cho mỗi người chơi 09 quân bài (riêng người chia bài được 10 quân), các quân bài còn lại được đặt dưới chiếu bạc (gọi là “bộ nọc”). Người chia bài sẽ đánh lá bài đầu tiên, rồi lần lượt đến những người chơi khác đánh theo chiều kim đồng hồ kể từ người đánh đầu tiên. Mỗi lượt, người chơi sẽ đánh ra 01 quân bài, người tiếp theo nếu thấy quân bài đó hợp và tạo tHnh “phỏm” trong bài của mình thì có thể “ăn” quân bài đó rồi đánh bỏ 01 quân bài khác cho người kế tiếp. Nếu như người chơi liên kế không “ăn” quân bài của người đánh trước thì sẽ bốc một quân bài trong “bộ nọc” rồi bỏ xuống chiếu bạc 01 quân bài bất kỳ của mình. Luật chơi như vậy cứ thế tiếp diễn cho đến hết 04 lượt bài. Bài của ai có đủ 3 “phỏm” thì người đó “ù”, sẽ là người thắng ván bài đó, khi đó ván bài cũng kết thúc và mỗi người chơi còn lại phải trả cho người đó số tiền 50.000đ. Nếu người chơi nào đánh bài xuống mà bị người kế tiếp ăn ba cây bài để tạo nên 3 “phỏm” và “ù” thì người đó phải “đền làng”, tức là phải trả tất số tiền thắng cuộc (150.000đ) cho người “ù”. Trong vòng

chốt cuối cùng, nếu người nào bị “ăn” quân bài đánh ra thì bị tính là mất “Chốt”. Sau khi hết 4 lượt đánh mà không có ai “ù” thì những người chơi tiến Hnh hạ “phôm” để xác định thắng thua, cụ thể: Nếu tất cả những người chơi đều có “phôm” thì sẽ tính điểm các quân bài còn lại để so sánh cao thấp. Quân A tính là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 10 thì điểm chính là số trên quân bài, các quân J - Q - K tương ứng với điểm 11 - 12 - 13 điểm. Sau khi cộng điểm các quân bài, điểm của người chơi nào thấp nhất thì người đó sẽ là người thắng cuộc, những người chơi còn lại xếp thứ tự theo điểm số cao dần, người về thứ 2 - 3 - 4 phải trả cho người về nhất lần lượt là 10.000đ - 20.000đ - 30.000đ. Trường hợp người chơi nào không có “phôm” thì ván bài đó bị gọi là “cháy” và người đó phải trả cho người về nhất số tiền là 40.000đ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trương Ph, Trương Phú H và Phạm Thị H đang đánh bạc thì bị Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ đồ vật, tài sản như đã nêu trên. Các đối tượng đánh bạc đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thanh Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ đồ vật, tài sản như đã nêu trên.

Về số tiền các sử dụng vào mục đích đánh bạc, các đối tượng khai nhận như sau: Phạm Thị H sử dụng số tiền 2.000.000đ, Nguyễn Minh Ph sử dụng số tiền 1.800.000đ, Trương Phú H sử dụng số tiền 2.000.000đ, Triệu Thị Cương sử dụng số tiền 1.000.000đ để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, các đối tượng để tiền dưới chiếu bạc và không kiểm đếm nên không biết thắng thua ra sao. Tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc là 6.800.000đ, phù hợp với số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc. Do đó, xác định số tiền các đối tượng đánh bạc là 6.800.000đ.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 16/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã Khởi tố vụ án, Khởi tố bị can đối với H Thị Thúy M, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương về tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSThS ngày 09/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo H Thị Thúy M, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo H Thị Thúy M, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 34 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H Thị Thúy M.

Xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo H Thị Thúy M.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trương Phú H.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trương Phú H số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ để sung quỹ NH nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Thị H.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày bị tạm giữ (từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024) quy đổi tHnh 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Thị H.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Triệu Thị Cương.

Xử phạt bị cáo Triệu Thị Cương từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo H Thị Thúy M, Nguyễn Minh Ph, Trương Phú H, Phạm Thị H, Triệu Thị Cương.

Về Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền: 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ và 01 chiếc nhựa màu xanh, vàng đã cũ.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trương Phú H, Triệu Thị Cương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo H Thị Thúy M vì thuộc diện người cao tuổi và bị cáo Phạm Thị H vì thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H là bà Đinh Thị Hạnh: Bà Hạnh đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 – BLHS và cho bị cáo được áp dụng hình phạt thấp nhất để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân và thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều ân hận về Hnh vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hình vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do vậy các quyết định tố tụng và Hình vi tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến Hình tố tụng và người tiến Hình tố tụng là hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai các bị cáo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 10/4/2024, tại nH ở của H Thị Thúy M thuộc khu Thông Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, H Thị Thúy M đã có Hình vi sử dụng nH ở của mình, chuẩn bị dụng cụ là chiếu và bài tú lơ khơ rồi chứa chấp cho Triệu Thị Cương, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Trương Phú H đánh bạc trái phép bằng hình thức “đánh phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.800.000đ, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ vật chứng, điều tra làm rõ.

Đối với H Thị Thúy M: Tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý và chuẩn bị công cụ cho các bị cáo khác đánh bạc tại nH ở của mình. Kết quả điều tra xác định, quá trình cho các đối tượng đánh bạc tại nH ở của mình thì M không thu tiền gì của ai. Do đó xác định, Hình vi của H Thị Thúy M đã phạm tội đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho các bị cáo còn lại trong vụ án.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn luận tội, các bị cáo không có lời bào chữa nào khác, thừa nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, không oan sai. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321- BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng Hình vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư. Động cơ phạm tội của các bị cáo là sát phạt nhau, tư lợi và thu lời bất chính. Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn bởi lẽ: Khi thực hiện Hình vi phạm tội, các bị cáo đều không có sự chuẩn bị, bàn bạc phân công cụ thể trước khi phạm tội, số tiền đánh bạc không lớn. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh, tương xứng với Hình vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và Ph ngừa chung.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương đều là người trực tiếp thực hiện Hình vi phạm tội, nên vai trò là người thực Hình trong vụ án. H Thị Thúy M là người cho các đối tượng mượn địa điểm nH ở của mình để tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Quá trình điều tra làm rõ, khi các đối tượng đánh bạc tại nH ở của M nhưng không phải

chi trả bất cứ một khoản tiền hoặc vật chất gì cho M. Tội phạm xảy ra mang tính bột phát, không có tính tổ chức.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra, các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình; Các bị cáo Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph và H Thị Thúy M đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Minh Ph có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Pháo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Vui được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì;

Bị cáo H Thị Thúy M có chồng là Phan Đình Giáp được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang vì đã làm tròn nhiệm vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Bị cáo Trương Phú H có bố đẻ là Trương Phú Thôi được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu, Huân chương chiến thắng hạng Ba vì đã có công trong thời kỳ kháng chiến và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba vì đã có tHnh tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Riêng đối với bị cáo Triệu Thị Cương, kết quả tra cứu tại Ph hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ xác định, bị can đã 02 lần bị Tòa án xét xử, cụ thể: Tại bản án số 18 ngày 25/5/1995 (bản án số 18), bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xử phạt 21 tháng tù về tội “Chứa mại dâm, môi giới mại dâm”; Tại bản án số 101 ngày 28/11/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”, ngoài ra bị can còn bị phạt bổ sung số tiền 6.000.000đ và chịu án phí 50.000đ. Bị cáo đã thi Hnh được 1 phần khoản phạt bổ sung và án phí, phần còn lại được miễn theo Quyết định miễn nghĩa vụ thi Hnh án số 09 ngày 23/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn. Đối với bản án số 18, kết quả xác minh xác định, “Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn không còn lưu trữ sổ thụ lý, sổ kết quả và hồ sơ, án lưu hình sự năm 1995”. Theo quy định của pháp luật thì bị cáo Triệu Thị Cương đã được xóa án tích đối với hai bản án nêu trên.

Ngoài ra bị cáo Triệu Thị Cương có ông nội là ông Triệu Tiến Phú được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng ba.

Do đó, các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph và H Thị Thúy M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Phạm Thị H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Triệu Thị Cương được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về hình phạt:

Đối với bị cáo H Thị Thúy M là người cao tuổi, sức khỏe không tốt, thường xuyên ốm đau, khi cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc tại nH ở của mình bị cáo M không thu tiền của ai, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 54 – BLHS, xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trương Phú H đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Phạm Thị H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở tHnh người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Phạm Thị H bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nH nước. Tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo H là phù hợp.

Đối với bị cáo Triệu Thị Cương mặc dù bị cáo đã bị xét xử năm 1995 và năm 2007 nhưng bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX thấy rằng không cần thiết xử hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ để bị cáo cải tạo tHnh người có ích cho gia đình và xã hội cũng như bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính đối với các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph là phạt tiền; bị cáo H Thị Thúy M là người cao tuổi, bị cáo Phạm Thị H thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo Triệu Thị Cương là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 – BLHS.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) thu trên chiếu bạc các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách NH nước.

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc nhựa màu xanh vàng đã cũ của NH bị cáo H Thị Thúy M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M không yêu cầu nhận lại. Đây là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph và Triệu Thị Cương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H Thị Thúy M là người cao tuổi, bị cáo Phạm Thị H thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M và bị cáo H.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo H Thị Thúy M, Trương Phú H, Phạm Thị H, Nguyễn Minh Ph, Triệu Thị Cương phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. *Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 34 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H Thị Thúy M.*

Xử phạt: Cảnh cáo đối với bị cáo H Thị Thúy M.

2.2. *Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph.*

Xử phạt các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ NH nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo H Thị Thúy M, Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph.

2.3. *Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Thị H.*

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày bị tạm giữ (từ ngày 10/4/2024 đến ngày 16/4/2024) quy đổi tHnh 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi Hình án hình sự Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi Hình án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho UBND xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Phạm Thị H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi Hình án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi Hình án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Thị H.

Bị cáo Phạm Thị H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thị H.

2.4. Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Triệu Thị Cương.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Thị Cương 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Triệu Thị Cương cho UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi Hình án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi Hình án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp Hình hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Thị Cương.

3. Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền: 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ và 01 chiếc nhựa màu xanh vàng đã cũ.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi Hình án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/08/2024. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ ở tài khoản số 3949.0.1054594.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

4. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Phú H, Nguyễn Minh Ph, Triệu Thị Cương mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H Thị Thúy M, Phạm Thị H.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban kiểm tra huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên Hòa